

Số: 432/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 25 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-LĐTBXH ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 356/TTr-SLĐTBXH ngày 21 tháng 02 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh cập nhật các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung ban hành kèm theo Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu Cổng Dịch vụ công tỉnh và niêm yết, công khai tại Trung tâm Hành chính công theo quy định.

- Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội rà soát, sửa đổi quy trình nội bộ thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công tỉnh (nếu có), công khai thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.



Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Lao động - Thương binh và Xã hội;
Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và
Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TTHCC, NC(La).

3

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Chiến
Lê Văn Chiến



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 25 tháng 2 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Mã/Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
01	1.0005132 Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập (theo Mẫu số 04 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH); - Bản sao hợp đồng nhận lao động thực tập kèm theo bản dịch tiếng Việt được chứng thực; - Tài liệu chứng minh việc đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề phù hợp với pháp luật của nước tiếp nhận lao động theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH, cụ thể gồm một trong các giấy tờ sau: + 01 bản sao văn bản cho phép cơ sở tiếp nhận lao động thực tập được tiếp 	<p>1. Trình tự thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Doanh nghiệp nộp hồ sơ đến Trung tâm Hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 01, đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Bộ phận tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, nếu đầy đủ lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho đối tượng đồng thời chuyển hồ sơ đến Sở Lao động – TB&XH trong thời gian 0,5 ngày làm việc. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ theo mẫu quy định. - Bước 2: Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Lao động – TB&XH trả lời bằng văn bản cho doanh nghiệp; trường hợp không chấp thuận phải ban hành văn bản nêu rõ lý do. <p>2. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ). Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 4,5 ngày làm việc; - TTHCC: 0,5 ngày làm việc. 	<p>Tổ chức, công dân có thể nộp hồ sơ qua các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020. - Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. - Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội quy định chi tiết một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. - Thông tư số 	<p>TTHC đã được sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa về tên thủ tục, thành phần hồ sơ, thời hạn giải quyết.</p>



TT	Mã/Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>nhận lao động nước ngoài do cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại cấp.</p> <p>+ Giấy tờ khác thể hiện cơ sở tiếp nhận lao động thực tập được phép tiếp nhận người lao động theo quy định của nước sở tại;</p> <p>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Giấy tờ chứng minh việc ký quỹ của doanh nghiệp theo Mẫu số 11 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>				20/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Hệ thống cơ sở dữ liệu người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.	
02	<p>2.002028</p> <p>Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <p>- Văn bản đăng ký (theo Mẫu số 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 21/2021/TT- BLĐTBXH);</p> <p>- Bản sao hợp đồng lao động kèm theo bản dịch tiếng Việt được chứng thực;</p> <p>- Bản sao Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu của người lao động;</p>	<p>1. Trình tự thực hiện:</p> <p>- Bước 1. Người lao động nộp hồ sơ đến Trung tâm Hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 01, đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Bộ phận tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, nếu đầy đủ lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho đối tượng đồng thời chuyển hồ sơ đến Sở Lao động – TB&XH trong thời gian 0,5 ngày làm việc. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ theo mẫu quy định.</p> <p>- Bước 2: Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc kể</p>	<p>Tổ chức, công dân có thể nộp hồ sơ qua các hình thức sau:</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành</p>	Không	<p>- Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020</p> <p>- Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo</p>	<p>TTHC đã được sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa về tên thủ tục, thành phần hồ sơ, thời</p>

TT	Mã/Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người lao động thường trú hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý người lao động.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xác nhận bằng văn bản việc đăng ký hợp đồng lao động cho người lao động; trường hợp không chấp thuận phải ban hành văn bản nêu rõ lý do.</p> <p>2. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).</p> <p>- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 4,5 ngày làm việc; - TTHCC: 0,5 ngày làm việc.</p>	<p>chính công</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>		<p>hợp đồng.</p> <p>- Thông tư số 20/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Hệ thống cơ sở dữ liệu người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.</p>	<p>hạn giải quyết</p>

Tổng số: 02 TTHC được sửa đổi, bổ sung.

